



**Phùng Chí Kiên (Tân sửu 1901 – Tân tị 1941)**

Phùng Chí Kiên (Tân sửu 1901 – Tân tị 1941). Liệt sĩ, lúc nhỏ có tên là Nguyễn Vĩ, quê làng Mỹ Quang thượng, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

Ông xuất thân trong một gia đình nông dân, giác ngộ cách mạng từ lúc còn trẻ tuổi, năm 1926 ông sang Quảng Châu dự lớp huấn luyện đầu tiên do Nguyễn Ái Quốc tổ chức, rồi vào học trường võ bị Hoàng Phố với tên mới là Mạnh Văn Liễu. Tại đây ông trực tiếp tham gia khởi nghĩa Quảng Châu (12-12-1927) do Đảng cộng sản Trung Quốc tổ chức.

Năm 1931 ông sang Máxcova học tại Trường đại học Phương Đông nhưng giữa đường bị phát xít Nhật bắt giam. Ra tù ông tiếp tục sang Liên Xô học tập. Năm 1934 ông về Hồng Kông cùng với Lê Hồng Phong, Hà Huy Tập chuẩn bị triệu tập đại hội đại biểu toàn quốc Đảng Cộng sản Đông Dương. Tại đại hội này, ông được bầu vào ban chấp hành Trung ương Đảng hoạt động ở nước ngoài.

Năm 1936 ông về công tác tại Cao Bằng, trực tiếp chỉ đạo khu căn cứ Bắc Sơn, đến tháng 7 ông cùng năm ông bị Pháp bắt tại châu Ngân Sơn thuộc tỉnh Bắc Cạn, ông bị giặc Pháp chém, đầu bị bêu ở cầu Ngân Sơn để trấn áp tinh thần cách mạng của nhân dân.

Ông hi sinh ngày 22-8-1941 lúc mới 40 tuổi.

Sau cách mạng Tháng Tám, ông được hội đồng chính phủ truy phong quân hàm cấp tướng.

### **Phùng Hưng (Tân Sửu 761-Nhâm Ngọ 802)**

Phùng Hưng – Bồ Cái Đại Vương (Tân Sửu 761-Nhâm Ngọ 802)

Ông có tên tự là Công Phấn, quê làng Đường Lâm, tỉnh Sơn Tây (nay thuộc huyện Ba Vì).

Ông dòng dõi Quan lang, tính hòa hiệp, được nhân dân mến phục. Tương truyền ông có sức mạnh, tay không đẩy lui cặp trâu đang húc nhau, và giết cọp giữ gìn an ninh cho thôn xóm.

Khoảng năm Kỷ Tị 789, nhân Thứ sử Trương Bá Nghi và Cao Chính Bình của chính quyền đô hộ nhà Đường bạo ngược, ông nghe theo mưu sĩ Đỗ Anh Hàn

dấy binh chống đối, đổi tên là Khu Lão, xưng hiệu Đô Quân. Em ông Phùng Hải cũng đổi tên là Cự Lực, xưng hiệu là Đô Bảo, giúp ông đốc lực.

Năm Tân Mùi 791, khởi nghĩa thành công, ông được nhân dân suy tôn là Bồ Cái Đại vương. Đến năm Nhâm Ngọ 802 ông mất hưởng dương 41 tuổi. Con là Phùng An thay cầm quyền, lại đầu hàng giặc. Đất nước lại bị nhà Đường đô hộ như cũ, do Thứ sử Triệu Xương cai trị.

Về sau, các triều đại có truy phong Phùng Hưng duệ hiệu là Bồ Cái Phu hựu Chương tín Sùng nghĩa Đại vương. Tại Đường Lâm có đền thờ Phùng Hưng và Ngô Quyền tôn nghiêm



**Quách Thị Hồ (1911 - 2001)**

Quách Thị Hồ (1911 - 2001), nữ nghệ sĩ ca trù nổi tiếng của Việt Nam. Quê mẹ ở Bắc Ninh; quê cha ở Hải Dương. Sinh ra và lớn lên trong một gia đình nhiều đời hát ca trù, được thừa hưởng giọng ca tiếng phách cha truyền con nối và sự dạy dỗ nghiêm khắc chu đáo của mẹ, Quách Thị Hồ nổi tiếng từ đầu những năm 30 thế kỉ 20. Sau 1954, được mời hát và ngâm thơ ở Đài tiếng nói Việt

Nam. Năm 1976, sau khi nghiên cứu những băng ca trù của Quách Thị Hồ, Hội đồng Quốc tế Âm nhạc UNESCO đã cấp bằng danh dự “Nghệ sĩ hát ca trù đặc sắc của Việt Nam”. Năm 1983, băng ca trù của Quách Thị Hồ được giải thưởng Tiết mục xuất sắc nhất tại Diễn đàn Âm nhạc Châu Á tổ chức ở Bình Nhưỡng (Triều Tiên). Quách Thị Hồ đã góp công vào việc quảng bá, trường tồn và phát triển nghệ thuật ca trù độc đáo của dân tộc, đào tạo được những tầng lớp kế cận. Nghệ sĩ nhân dân (1998).